

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông

2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Đào Văn Sớm, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1971; trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn S và bà Lê Thị S (đều đã chết); có vợ: Thân Thị T (đã ly hôn) và có 03 con (lớn sinh năm 1994; nhỏ sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 40/2006/HSST ngày 29/8/2006, Tòa án nhân dân huyện V xử phạt S 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 18 tháng. Ngày 29/02/2008, S chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Tại Bản án số 89/2011/HSST ngày 18/11/2011, Tòa án nhân dân huyện V xử phạt S 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 21/01/2017, S chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980; trú tại: Xóm L, xã T, huyện g, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1978; trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957; trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 28/5/2020, Đào Văn S, sinh năm 1971 đang ở nhà mình cùng chị Hoàng Thị M, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú: Thị trấn V, huyện V, là người sống với S như vợ chồng ở Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện V thì S nhận được điện thoại từ số thuê bao 0962.716.518 của Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980, trú tại: Xóm L, xã T, huyện V gọi vào số thuê bao của S là 0344.780.244. Qua điện thoại, H hỏi mua của S một túi ma túy heroine với giá 3.500.000đ. Do có sẵn ma túy heroine để bán nên S đồng ý và bảo H đến nhà S để giao bán ma túy. H đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết từ nhà mình đến trước cửa nhà S gọi và được S đi ra mở cửa. Tại đây, H lấy ra số tiền 3.500.000đ gồm 07 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ đưa cho S. S cầm tiền cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi vào phòng ngủ tầng 1 lấy 01 gói ma túy heroine được bọc bên ngoài bằng nilon màu đen để trong chiếc hộp nhựa màu hồng ở dưới gầm giường kê trong phòng. S cầm gói ma túy này ở tay trái đi ra chỗ H đang đứng chờ. Khi S đang chuẩn bị đưa gói ma túy cho H thì đúng lúc này lực lượng Công an huyện V ập đến, bắt quả tang S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho H. Vật chứng thu giữ:

- Thu tại tay trái Đào Văn S đang cầm 01 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng, S khai nhận đó là gói ma túy heroine của S để bán cho Nguyễn Mạnh H, S chưa kịp giao ma túy cho H thì bị bắt quả tang. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Đào Văn S đang mặc số tiền 3.500.000đ gồm 07 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, S khai nhận đó là tiền H đưa cho S để mua ma túy của S.

- Thu của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0962.716.518.

Ngày 28/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn S tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện V. Quá trình khám xét đã phát hiện thu giữ:

- Thu trên chiếu ở vị trí đầu giường ngủ kê trong phòng ngủ tầng một chỗ ở của Đào Văn S 02 điện thoại di động gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0968.156.106.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong lắp 02 sim thuê bao 0344.780.244 (Sim 1), 0961.452.958 (Sim 2).

- Thu trong hộp nhựa màu hồng để tại vị trí dưới gầm giường kê trong phòng ngủ tầng một chỗ ở của Đào Văn S 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, S khai nhận đó là gói ma túy heroine của S cất giấu với mục đích bán kiếm lời. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A2.

- Thu trong tủ gỗ quần áo kê trong phòng ngủ tầng một chỗ ở của Đào Văn S 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKETSCALE màu đen đã cũ.

- Thu trong tủ gỗ kê trong phòng để đồ tầng một chỗ ở của Đào Văn S 10 túi nilon màu trắng.

Ngày 29/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của Đào Văn S trong quá trình bắt quả tang và tang vật thu giữ được khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn S gửi đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1, A2.

Ngày 01/6/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1277/KLGĐ, kết luận:

“5.1. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy; có khối lượng 3,5672g (Ba phẩy năm sáu bảy hai gam, không kể bao bì), loại Heroine.

5.2. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy; có khối lượng 1,5067g (Một phẩy năm không sáu bảy gam, không kể bao bì), loại Heroine.”

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 3,5151 gam, A2 = 1,4545 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Về nguồn gốc số ma túy thu được khi bắt quả tang và khi khám xét chỗ ở của Đào Văn S, S khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 27/5/2020, S một mình đi bộ từ nhà đến khu vực cầu C thuộc thị trấn T, huyện g với mục đích mua ma túy đem về bán kiếm lời. Tại đây S đã hỏi và mua được một gói ma túy heroine với giá 3.200.000đ của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, có đặc điểm: Cao khoảng 1,7m, khoảng 40 tuổi, dáng người bình thường, tóc màu đen cắt chọc.

Sau đó, S đem về nhà chia số ma túy này thành hai gói ma túy khác nhau (01 gói được bọc bằng nilon màu đen, 01 gói được bọc bằng nilon màu trắng), S cất giấu 02 gói ma túy heroine bên trong hộp nhựa màu hồng để ở dưới gầm giường ngủ kê ở tầng 1 phòng ngủ của S. Đến tối ngày 28/5/2020, S bán 01 gói ma túy được bọc bằng nilon màu đen cho H với giá 3.500.000đ, nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Quá trình điều tra chưa xác định được người đã bán ma túy cho S là ai, ở đâu, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 73/CT-VKSVT ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Đào Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo S. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn S từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/5/2020. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng và còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, bị cáo khai nhận:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 28/5/2020, tại nhà ở của Đào Văn S, ở Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện V bắt quả tang S bán trái phép 3,5672g ma túy, loại Heroine với giá 3.500.000đ cho Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980, trú tại: Xóm L, xã T, huyện V, nhưng S chưa kịp giao ma túy cho H thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại tay trái S đang cầm 01

gói nilon màu đen bên trong chứa 3,5672g ma túy, loại Heroine; thu trong túi quần bên trái phía trước Đào Văn S đang mặc số tiền 3.500.000đ; thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ). Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn S, phát hiện và thu giữ: 02 chiếc điện thoại di động các loại; 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 1,5067g ma túy, loại Heroine (Sớm khai nhận cất giấu để bán kiếm lời); 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKETSCALE màu đen (đã cũ); 10 túi nilon màu trắng.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Đào Văn S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[4]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, động cơ của bị cáo là tư lợi cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật, vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy. Mua bán trái phép chất ma túy là tệ nạn xã hội bị lên án, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người.... Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Tại Bản án số 40/2006/HSST ngày 29/8/2006, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 18 tháng. Ngày 29/02/2008, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án. Bản án số 89/2011/HSST ngày 18/11/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 21/01/2017, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án. Mặc dù đã bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với Nguyễn Mạnh H là người mua ma túy của Đào Văn S ngày 28/5/2020, tuy nhiên S chưa kịp giao ma túy heroine cho H thì bị bắt quả tang. Như vậy hành vi của H không cấu thành tội phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không đề cập xử lý mà chỉ nhắc nhở, giáo dục H là phù hợp.

[8]. Đối với chị Hoàng Thị M, là người sống cùng S như vợ chồng ở nhà S. Quá trình điều tra xác định, chị M không biết, không liên quan đến hành vi S tàng trữ, bán trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không đề cập xử lý mà chỉ nhắc nhở, giáo dục đối với chị M là phù hợp.

[9]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 3.500.000đ thu giữ của Đào Văn S, quá trình điều tra xác định là tiền của S bán ma túy cho Nguyễn Mạnh H mà có, do vậy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ) thu giữ của Nguyễn Mạnh H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen (đã cũ) thu giữ của Đào Văn S. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của H và S được sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 28/5/2020 nên cần tịch thu, bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng (đã cũ) của Đào Văn S, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của S, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 28/5/2020 nên trả lại cho S, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKETSCALE màu đen (đã cũ) và 10 túi nilon màu trắng, quá trình điều tra xác định là những vật dụng của S sử dụng để phục vụ việc bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Đối với mẫu vật và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

2. Tuyên bố bị cáo Đào Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn S: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/5/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 3,5151 gam, A2 = 1,4545 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 3.500.000đ, là tiền S bán ma túy cho Nguyễn Mạnh H mà có.

- Tịch thu bán phát mại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ) của Nguyễn Mạnh H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen (đã cũ) của Đào Văn S.

- Trả lại cho S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng (đã cũ) là tài sản hợp pháp của S, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKETSCALE màu đen (đã cũ) và 10 túi nilon màu trắng, là những vật dụng của S sử dụng để phục vụ việc bán trái phép chất ma túy.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

4. Án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đào Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện V;
- Phòng HS nghiệp vụ công an V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh